

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-PT

Ngày: 22 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Châu Văn V và Châu Văn D do có kháng cáo của các bị hại Đỗ Hoài N và Trương Hoàng L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Châu Văn V, sinh năm 1989 tại Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082081004470. Nơi cư trú: Ấp M Tr, xã Th Tr, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn H (chết) và bà Huỳnh Thị Ch; Bị cáo có vợ: Lê Thị Diễm M và có 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 17/4/2023 bị Công an huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong ngày 21/4/2023.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/6/2023, tạm giam từ ngày 15/6/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Châu Văn D (tên gọi khác **T**), sinh năm 1978, tại tỉnh Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082078028944. Nơi cư trú: Ấp M Tr, xã Th Tr, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn H (chết) và bà Huỳnh Thị Ch; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Út N (bỏ đi không rõ địa chỉ cư trú) và có 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo:

1. **Đỗ Hoài N**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp M Tr, xã Th Tr, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. **Trương Hoàng L**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Ấp A B, xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Đỗ Hoài N**: Luật sư **Nguyễn Xuân Th** - Văn phòng luật sư Hoàng Anh Minh - Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

- Ngoài ra, bản án còn có bị cáo **Châu Văn T** và bị hại **Nguyễn Tuấn A** nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

Anh N, anh L, Luật sư Th có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019 Châu Văn V có mượn số tiền 10.000.000 đồng của anh **Đỗ Hoài N**, sinh năm 1985, thường trú ấp M Tr, xã Th Tr, huyện Cái Bè, đến nay chưa trả.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, sau khi đã uống rượu, anh N rủ **Trương Hoàng L**, sinh năm 1998, thường trú ấp A B, xã A C, huyện Cái Bè, **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1987, thường trú ấp , xã M T, huyện Cái Bè và người bạn tên Ch (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cùng đến nhà V để đòi tiền thì L, Tuấn A và Ch đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 63F8-0146 chở Tuấn A đến nhà V, đến nơi thì L vào nhà nói chuyện với V, hai bên xảy ra cự cãi, L dùng tay phải đánh trúng mặt V 02 cái. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô biển số 63B1-292.38 chở N đến, Ch giữ V lại để N dùng tay, chân đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt, vùng đầu của V gây thương tích. Trong lúc xô xát, V bỏ chạy vào nhà lấy 02 con dao, loại dao chặt dừa, trong đó có 01 con dao màu đen bằng kim loại chiều dài 45cm, cán bằng gỗ màu vàng xám, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 30cm, giữa cán và lưỡi dao có 01 khoen bằng kim loại màu vàng và 01 con dao không rõ đặc điểm, hai tay V cầm 02 con dao chạy về phía nhóm của N. Sau đó, V dùng tay phải cầm dao chém 03 cái từ phải sang trái, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới trúng vào hai cánh tay và vùng đầu của N gây thương tích. Do hoảng sợ nên N nhảy xuống sông bơi qua bờ đối diện nhà V rồi bỏ chạy vào phần đất vườn của ông **Tôn Long Tr**, sinh năm 1961, thường trú cùng ấp với V. V vứt bỏ con dao bên tay trái, tiếp tục cầm dao bên tay phải đuổi theo N, khi đến phần đất cuối vườn của ông Tr thì N nhảy xuống ruộng nước, V tiếp tục dùng tay phải cầm dao chém 01 cái trúng vùng bụng của N gây thương tích,

lúc này N xin tha và hứa sẽ xóa nợ cho V, thấy thương tích của N nặng nên V dừng lại, không chém N nữa. Sau đó, N được người nhà đưa đi cấp cứu.

Trong lúc đang tắm dưới bến sông gần nhà V thì Châu Văn T (cháu ruột V) thấy V bị nhóm của N đánh nên chạy về nhà nói cho Châu Văn D (cha ruột T, anh ruột V) biết. Lúc này, Châu Văn D đã uống rượu, nghe tin V bị đánh nên Châu Văn D lấy từ trong nhà 01 con dao loại dao Thái Lan cán màu đen dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20cm, Châu Văn T cũng lấy từ trong nhà 01 con dao loại dao yếm bằng kim loại màu đen chiều dài 40cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 30cm, cán bằng gỗ màu xám dài 10cm cùng đi về phía nhóm của N để giải vây cho V. Khi đến nơi, Châu Văn D dùng tay trái cầm dao chém 02 cái từ trên xuống trúng vào má trái, khuỷu tay trái và ngón giữa tay phải của L gây thương tích. Châu Văn T dùng tay phải cầm dao chém 01 cái từ trên xuống trúng vào cẳng tay trái của Tuấn A gây thương tích, T tiếp tục cầm dao chém nhiều cái trúng phần đầu xe 63B1-292.38 gây hư hỏng. Sau đó, nhóm của N bỏ chạy, D và T về nhà.

Đến ngày 06/6/2023, Đỗ Hoài N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Châu Văn V; Nguyễn Tuấn A có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Châu Văn T; Trương Hoàng L có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Châu Văn D về hành vi cố ý gây thương tích.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 13/CN-TTYTCB ngày 06/6/2023 của Trung tâm y tế huyện Cái Bè xác định thương tích của Châu Văn V: Đau mạn sườn phải, sưng bầm kèm xuất huyết kết mạc mắt trái.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 184/CN-BV ngày 07/6/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định thương tích của anh Trương Hoàng L như sau: Vết thương má trái dài 12cm đã khô; vết thương khuỷu trái #6cm đã khô; vết thương ngón 3 bàn tay phải 1.5cm đã khô.

Đối với thương tích của anh Đỗ Hoài N:

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 210-2023/KLTTCT-TTPY ngày 08/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Hoài N là 21%.

Theo kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 274-2023/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Hoài N là 24%.

Đối với vết thương rách môi và gãy 02 cái răng của anh N, Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có văn bản từ chối giám định bổ sung do không đủ căn cứ để giám định tỷ lệ thương tật.

Đối với thương tích của anh Trương Hoàng L:

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 238-2023/KLTTCT-TTPY ngày 27/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Tiền

Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Hoàng L là 09%.

Đối với thương tích của Châu Văn V:

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 272-2023/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Châu Văn V là 01%.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Châu Văn V, Châu Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 06/6/2023.

1.2- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn D 01 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Châu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

1- Buộc bị cáo Châu Văn V phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đỗ Hoài N với số tiền là 22.706.792 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

2- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo D và anh L. Bị cáo Châu Văn D phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh Trương Hoàng L số tiền là 5.000.000 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Châu Văn T, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 04 tháng 3 năm 2024, bị hại Đỗ Hoài N có kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa 01 phần bản án sơ thẩm theo hướng tăng

mức hình phạt cho bị cáo Châu Văn V và bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền còn lại là 157.734.047 đồng.

- Ngày 04 tháng 3 năm 2024, bị hại Trương Hoàng L có kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa 01 phần bản án sơ thẩm theo hướng tăng mức hình phạt cho bị cáo Châu Văn D, không cho bị cáo D hưởng án treo và tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 18.000.000 đồng.

* Tại phiên tòa: Các bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng nặng hình phạt, không cho hưởng án treo đối với các bị cáo và yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Luật sư tham gia bảo vệ quyền, lợi ích cho anh N có nhiều lập luận trình bày: Thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại với tỷ lệ 24 %, xử phạt tại mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa tương xứng, do bị cáo V thiếu tiền anh N nhiều năm không trả, gây bức xúc đối với bị hại; bị cáo có hành vi chém anh N nhiều lần, có dấu hiệu giết người, trong khi anh N chỉ dùng tay đánh bị cáo, bị hại không có lỗi, là do bị cáo V có lỗi trước, án sơ thẩm không chấp nhận bồi thường thiệt hại cho anh N là không có căn cứ pháp luật. Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh N, tăng mức hình phạt đối với bị cáo V và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xem xét mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, do bị hại có lỗi đánh các bị cáo, trách nhiệm dân sự tuyên buộc bồi thường một phần là phù hợp, các bị hại không bổ sung tình tiết nào mới. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ theo pháp luật.

[2]- Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại là Đỗ Hoài N và Trương Hoàng L có yêu cầu kháng cáo, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Châu Văn V, không đồng ý xử phạt bị cáo Châu Văn D hưởng án treo và yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Qua xem xét tài liệu, hồ sơ vụ án thể hiện nội dung xuất phát từ việc các bị hại đến nhà bị cáo V gây chuyện, đánh bị cáo V dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo V và bị cáo D. Bị cáo V gây thương tích đối với anh N, cũng có một phần lỗi của anh N, tỷ lệ thương tích là 24%, bị xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm xem xét nội dung vụ án và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo V theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, mức hình phạt 2 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ cải tạo, giáo

dục bị cáo Vàng, không cần thiết tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

[3]- Bị cáo D không liên quan trong việc đánh nhau, lẽ ra khi được thông báo bị cáo V bị đánh thì bị cáo phải có hành động can ngăn hoặc báo chính quyền địa phương, bị cáo lại có ý thức chủ quan dùng con dao là hung khí nguy hiểm đi đến gây thương tích đối với anh L. Nhưng qua xem xét bị cáo phạm tội trong trạng thái bị ức chế khi biết em ruột bị nhiều người vây đánh, xem xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chỉ cần xử phạt bị cáo cho hưởng án treo là đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe.

[4]- Về trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm xem xét yếu tố lỗi nên chấp nhận một phần bồi thường thiệt hại đối với các bị cáo cũng là phù hợp.

Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo V và bị cáo D có nộp tiền về nghĩa vụ trách nhiệm dân sự tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, anh N và anh L liên hệ thực hiện theo quy định về Luật thi hành án dân sự.

[5]- Từ những phân tích, căn cứ pháp lý nêu trên: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh N và anh L về tăng nặng hình phạt đối với bị cáo V, yêu cầu thêm về bồi thường thiệt hại, không cho hưởng án treo đối với bị cáo D, yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần số tiền 18.000.000 đồng.

Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[6]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Đỗ Hoài N và yêu cầu kháng cáo của bị hại Trương Hoàng L.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2.1- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2023.

2.2- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn D 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Châu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Châu Văn V phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đỗ Hoài N với số tiền là 22.706.792 đồng.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo D và anh L. Bị cáo Châu Văn D phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh Trương Hoàng L số tiền là 5.000.000 đồng.

Các bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục thi hành dân sự huyện Cái Bè theo các biên lai thu số 0005573, 0005571 cùng ngày 01/4/2024, xem như thi hành xong về trách nhiệm dân sự. Các bị hại liên hệ để được nhận số tiền này.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;(1)
- Trại tạm giam CATG; (1)
- TAND huyện Cái Bè; (2)
- VKSND huyện Cái Bè; (1)
- Công an huyện Cái Bè; (1)
- THADS huyện Cái Bè;(1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu